

LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH

I. Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2024

1. Tên văn bản	Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2024 do Quốc hội ban hành ngày 24/06/2024
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng hình sự 2015 do Quốc hội ban hành ngày 27/11/2015 - Sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng dân sự 2015 do Quốc hội ban hành ngày 25/11/2015 - Sửa đổi, bổ sung Luật tố tụng hành chính 2015 do Quốc hội ban hành ngày 25/11/2015 - Sửa đổi, bổ sung Luật tổ chức chính quyền địa phương 2015 do Quốc hội ban hành ngày 19/06/2015
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Thành lập tòa sơ thẩm chuyên biệt</p> <p>Theo khoản 1 Điều 4 của Luật này, bên cạnh các cấp tòa án như trước, gồm: TAND tối cao; TAND cấp cao; TAND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; TAND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, Luật quy định thêm TAND sơ thẩm chuyên biệt Hành chính, TAND sơ thẩm chuyên biệt Sở hữu trí tuệ, TAND chuyên biệt Phá sản.</p> <p>2. Thẩm phán không phải giải trình quan điểm xét xử</p> <p>Khoản 2 Điều 11 của Luật chỉ rõ: Tòa án, Thẩm phán, Hội thẩm và người có chức danh tư pháp khác của Tòa án không phải giải trình, không được thông tin về quan điểm xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc đang trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, vụ việc đó.</p> <p>Đồng thời, không điều tra đối với Thẩm phán, Hội thẩm về việc xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc đang trong quá trình tố tụng, trừ trường hợp có căn cứ xác định Thẩm phán, Hội thẩm vi phạm pháp luật hình sự trong xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc đó (khoản 3 Điều 11).</p> <p>3. Thẩm phán được bổ nhiệm lại có nhiệm kỳ đến khi nghỉ hưu</p>

Điều 15 của Luật quy định về nhiệm kỳ của Thẩm phán. Theo đó, Thẩm phán TAND được bổ nhiệm lần đầu có nhiệm kỳ là 05 năm kể từ ngày được bổ nhiệm. Thẩm phán TAND được bổ nhiệm lại có nhiệm kỳ đến khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác.

Ngoài ra:

- Thẩm phán TAND được điều động để làm nhiệm vụ khác trong hệ thống Tòa án, khi được phân công lại làm Thẩm phán TAND thì không phải trải qua kỳ thi tuyển chọn Thẩm phán TAND và được xếp vào bậc tương ứng, trường hợp này nhiệm kỳ của Thẩm phán TAND đến khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác.
- Thẩm phán không đủ điều kiện để bổ nhiệm lại được bố trí công tác khác phù hợp; khi đáp ứng đủ điều kiện bổ nhiệm Thẩm phán TAND và có nguyện vọng thì phải trải qua kỳ thi tuyển chọn Thẩm phán TAND, trường hợp này nhiệm kỳ của Thẩm phán TAND được tính là nhiệm kỳ đầu.

4. Quy định mới về ghi âm, ghi hình tại phiên tòa

Trong khi Luật Tổ chức tòa án năm 2014 không có quy định về vấn đề này thì Luật năm 2024 lại quy định rất cụ thể. Khoản 3 Điều 141 quy định như sau:

- Việc ghi âm lời nói được thực hiện trong thời gian diễn ra phiên tòa, phiên họp;
- Việc ghi hình ảnh tại phiên tòa, phiên họp chỉ được thực hiện trong thời gian khai mạc phiên tòa, phiên họp và tuyên án, công bố quyết định;
- Việc ghi âm lời nói, ghi hình ảnh của Hội đồng xét xử, Thẩm phán quy định nêu trên phải được sự đồng ý của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, phiên họp; trường hợp ghi âm lời nói, ghi hình ảnh của người tiến hành tố tụng khác, người tham gia phiên tòa, phiên họp thì phải được sự đồng ý của họ và Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, phiên họp.

5. Bỏ thẩm quyền khởi tố vụ án hình sự của tòa án

- Nếu như trước đây, Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 quy định: "Hội đồng xét xử ra quyết định khởi tố hoặc yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự nếu qua việc xét xử tại phiên tòa mà phát hiện có việc bỏ lọt tội phạm" (Điều 153) thì Luật Tổ chức Tòa án 2024 đã sửa quy định này.

	- Cụ thể, Hội đồng xét xử chỉ còn quyền yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự nếu qua việc xét xử tại phiên tòa mà phát hiện có việc bỏ lọt tội phạm.
5. Chi tiết văn bản	<u>Luật tổ chức Tòa án nhân dân 2024 mới nhất</u>
II. Luật Thủ đô 2024	
1. Tên văn bản	Luật Thủ đô 2024 do Quốc hội ban hành ngày 28/06/2024
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế Luật Thủ đô 2012 do Quốc hội ban hành ngày 21/11/2012 - Thay thế Nghị quyết 97/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 27/11/2019 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội - Thay thế Nghị quyết 115/2020/QH14 do Quốc hội ban hành 19/06/2020 về thí điểm cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội - Thay thế Nghị quyết 160/2021/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 08/04/2021 về thí điểm bố trí chức danh đại biểu hoạt động chuyên trách của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội
4. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
5. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Những điểm mới đáng chú ý của Luật</p> <p>1.1. Tổ chức chính quyền Thủ đô được xây dựng theo hướng tinh gọn, hiệu quả</p> <p>Điều 9 của Luật quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phố được bầu 125 đại biểu Hội đồng nhân dân. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách ít nhất là 25% tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân. - Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố hoạt động chuyên trách, gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, không quá 03 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên. - Đối với phân cấp, ủy quyền, UBND, Chủ tịch UBND, cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND được phân cấp hoặc ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của pháp luật quy định, trừ trường hợp luật quy định không được phân cấp, ủy quyền. <p>1.2. Phân quyền trong thời gian HĐND không họp</p> <p>Khoản 5 Điều 9 của Luật quy định:</p>

- Trong thời gian Hội đồng nhân dân Thành phố không họp, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định các nội dung sau đây và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất:
 - Biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn;
 - Điều chỉnh chủ trương đầu tư trong trường hợp cần thiết đối với các dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công quy định tại Luật Đầu tư công;
 - Việc hỗ trợ cụ thể theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 35 của Luật này căn cứ vào dự toán ngân sách hàng năm đã được Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt.

1.3. Tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập

Điều 14 quy định: Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của mình để tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập...

1.4. Thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Theo Điều 16, việc thu hút, trọng dụng người có tài năng được áp dụng đối với cả công dân Việt Nam và người nước ngoài:

- Đối với công dân Việt Nam có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực vượt trội, có kinh nghiệm thực tiễn, đang làm việc ở trong nước, ở ngoài nước có công trình, sản phẩm, thành tích, công trạng hoặc cống hiến đặc biệt để phát triển một lĩnh vực, một ngành của Thủ đô:
 - Được xét tuyển, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức;
 - Được ký hợp đồng để thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ hoặc đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố;
- Đối với người nước ngoài: Có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm thực tiễn, có công trình hoặc sản phẩm đã được nghiệm thu, công nhận, ứng dụng đem lại hiệu quả cao thì được ký hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô

2. Luật có hiệu lực thi hành từ 01/01/2025

Tuy nhiên, một số quy định sau có hiệu lực từ ngày 01/7/2025:

	<ul style="list-style-type: none"> - Các quy định sau đây do Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025: <ul style="list-style-type: none"> • Việc quản lý, sử dụng không gian ngầm quy định tại Điều 19 do Luật này; • Việc thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa quy định tại khoản 7 Điều 21 do Luật này • Việc phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quy định tại Điều 23 do Luật này; • Việc thử nghiệm có kiểm soát quy định tại Điều 25 do Luật này; • Việc thực hiện hợp đồng xây dựng - chuyển giao quy định tại Điều 40 do Luật này.
6. Chi tiết văn bản	<u><i>Luật thủ đô 2024 mới nhất</i></u>
LĨNH VỰC GIAO THÔNG - VẬN TẢI	
I. Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024	
1. Tên văn bản	Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 do Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia 2019 do Quốc hội ban hành ngày 14/06/2019 - Sửa đổi, bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2018
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Giấy phép lái xe có 12 điểm, vi phạm giao thông sẽ bị trừ điểm. Theo đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm của giấy phép lái xe được dùng để quản lý việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe trên hệ thống cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bao gồm 12 điểm. - Số điểm trừ mỗi lần vi phạm tùy thuộc tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Dữ liệu về điểm trừ giấy phép lái xe của người vi phạm sẽ được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngay sau khi quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành và thông báo cho người bị trừ điểm giấy phép lái xe biết.

	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép lái xe chưa bị trừ hết điểm và không bị trừ điểm trong thời hạn 12 tháng từ ngày bị trừ điểm gần nhất thì được phục hồi đủ 12 điểm. - Trường hợp giấy phép lái xe bị trừ hết điểm thì người có giấy phép lái xe không được điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo giấy phép lái xe đó. - Sau thời hạn ít nhất là 06 tháng kể từ ngày bị trừ hết điểm, người có giấy phép lái xe được tham gia kiểm tra nội dung kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 7 Điều 61 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ do lực lượng Cảnh sát giao thông tổ chức, có kết quả đạt yêu cầu thì được phục hồi đủ 12 điểm. <p>2. Không được cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi chở trẻ em dưới 10 tuổi và chiều cao dưới 1,35 mét trên xe ô tô không được cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, trừ loại xe ô tô chỉ có một hàng ghế; người lái xe phải sử dụng, hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em. - Sử dụng dây đai an toàn, ghế dành cho trẻ em hoặc có người lớn ngồi cùng trẻ em phía sau khi chở trẻ em dưới 06 tuổi bằng xe gắn máy, xe mô tô. <p>3. Nghiêm cấm điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.</p>
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p><u>Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 mới nhất</u></p>
<p>II. Luật Đường bộ 2024</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Luật Đường bộ 2024 do Quốc hội ban hành ngày 24/06/2024</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế Luật giao thông đường bộ 2008 do Quốc hội ban hành ngày 13/11/2008. - Sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư 2020 do Quốc hội ban hành ngày 18/06/2020. - Sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia 2019 do Quốc hội ban hành ngày 14/06/2019. - Sửa đổi, bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2018. - Sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch 2017 do Quốc hội ban hành ngày 24/11/2017.

	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Luật phí và lệ phí 2015 do Quốc hội ban hành ngày 25/11/2015. - Sửa đổi, bổ sung Luật điện lực 2004 do Quốc hội ban hành ngày 03/12/2004.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Chính sách phát triển đối với hoạt động đường bộ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính sách phát triển kết cấu hạ tầng đường bộ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> ● Tập trung các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng đường bộ hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, thân thiện với môi trường; kết nối đồng bộ các tuyến đường bộ, các phương thức vận tải khác với vận tải đường bộ; ● Xây dựng cơ chế đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội, đa dạng các hình thức, phương thức đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; ● Ưu tiên phát triển các tuyến đường cao tốc, các công trình, dự án đường bộ trọng điểm kết nối vùng, khu vực, đô thị lớn, trung tâm trong nước và quốc tế; kết cấu hạ tầng đường bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, biên giới; kết cấu hạ tầng đường bộ dễ tiếp cận và bảo đảm an toàn cho các đối tượng dễ bị tổn thương; kết cấu hạ tầng đường bộ tại các đô thị để giảm ùn tắc giao thông; các tuyến đường tuần tra biên giới, đường ven biển để phục vụ mục tiêu kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. - Phát triển hợp lý các loại hình kinh doanh vận tải; tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các loại hình kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; phát triển giao thông thông minh; ưu tiên phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và các phương tiện vận tải khác. - Khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài đầu tư, kinh doanh khai thác kết cấu hạ tầng đường bộ và hoạt động vận tải đường bộ; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, vật liệu bền vững, thân thiện với môi trường và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực đường bộ. <p>2. Bổ sung đường thôn, xóm vào mạng lưới đường bộ nhằm phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn cùng với đó là phân loại đường bộ theo cấp quản lý, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường bộ theo cấp quản lý bao gồm: quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường thôn, đường đô thị, đường chuyên dùng.

	<ul style="list-style-type: none"> - Đường địa phương bao gồm: đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn. 3. Hoàn thiện thể chế phát triển đường cao tốc, theo đó: <ul style="list-style-type: none"> - Đường cao tốc được thiết kế theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về đường cao tốc và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan. - Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng trong khảo sát, thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đường cao tốc bảo đảm khoa học kỹ thuật hiện đại, số hóa, phát triển bền vững, giao thông xanh. - Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, phát triển công nghệ mới, vật liệu mới, ứng dụng tự động hóa và trí tuệ nhân tạo trong khảo sát, thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đường cao tốc phù hợp với điều kiện đặc thù của từng vùng, địa phương
5. Chi tiết văn bản	<u>Luật đường bộ 2024 mới nhất</u>
III. Nghị định 168/2024/NĐ-CP	
1. Tên văn bản	Nghị định 168/2024/NĐ-CP do Chính phủ ban hành 26/12/2024 quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Nghị định 123/2021/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 28/12/2021 sửa đổi các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng. - Sửa đổi, bổ sung Nghị định 100/2019/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 30/12/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xử phạt, trừ điểm giấy phép lái xe của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Điều khiển xe chạy dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên; điều khiển xe kéo theo xe khác, vật khác; chở theo từ 03 người trở lên trên xe; dừng xe, đỗ xe trên cầu sẽ bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng; - Người điều khiển xe đi ngược chiều, đi trên vỉa hè (trừ trường hợp điều khiển xe đi qua vỉa hè để vào nhà, cơ quan); không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông; sẽ bị phạt tiền từ 4-6 triệu đồng;

	<ul style="list-style-type: none"> - Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở sẽ bị phạt từ 8-10 triệu đồng; - Mức phạt tiền từ 8-10 triệu đồng sẽ áp dụng đối với người điều khiển xe lạng lách, đánh võng trên đường bộ; sử dụng chân chống hoặc vật khác quệt xuống đường khi xe đang chạy;... <p>2. Phạt tiền từ 4-6 triệu đồng đối với người điều khiển xe dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc các thiết bị điện tử khác khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển trên đường bộ; mở cửa xe, để cửa xe mở không bảo đảm an toàn; dừng xe, đỗ xe, quay đầu xe trái quy định gây ùn tắc giao thông...</p> <p>3. Phạt tiền từ 16-20 triệu đồng đối với cơ sở sản xuất, lắp ráp, cơ sở nhập khẩu, cơ sở bảo hành, bảo dưỡng hoặc tổ chức, cá nhân được ủy quyền thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng, cung cấp hồ sơ, tài liệu giả để thực hiện việc kiểm tra, chứng nhận, thử nghiệm nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự; - Sử dụng thiết bị, dụng cụ không đảm bảo theo quy định của pháp luật về đo lường để kiểm tra chất lượng xuất xưởng xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới.
--	---

5. Chi tiết văn bản	<i>Nghị định 168/2024/NĐ-CP quy định xử phạt VPHC về trật tự an toàn giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe mới nhất</i>
----------------------------	---

LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

I. Luật đấu giá tài sản sửa đổi 2024

1. Tên văn bản	Luật Đấu giá tài sản sửa đổi 2024 do Quốc hội ban hành ngày 27/06/2024 quy định về đấu giá tài sản.
2. Văn bản bị thay thế/ Sửa đổi bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Luật Giá 2023 do Quốc hội ban hành ngày 19/06/2023 - Sửa đổi, bổ sung Luật đấu giá tài sản 2016 do Quốc hội ban hành ngày 17/11/2016
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	1. Tiền đặt trước do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá thỏa thuận, nhưng tối thiểu là năm phần trăm và tối đa là hai mươi phần trăm giá khởi điểm của tài sản đấu giá, trừ trường hợp đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện thì tiền đặt trước của

	<p><i>tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá thỏa thuận và các trường hợp sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà giá khởi điểm chưa xác định được bằng tiền thì tiền đặt trước được xác định theo quy định của pháp luật về khoáng sản; đối với đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà giá khởi điểm xác định được bằng tiền thì tiền đặt trước tối thiểu là mười phần trăm và tối đa là hai mươi phần trăm giá khởi điểm; - Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư thì tiền đặt trước tối thiểu là mười phần trăm và tối đa là hai mươi phần trăm giá khởi điểm; - Trường hợp đấu giá quyền cho thuê tài sản mà giá khởi điểm được xác định theo đơn giá thuê hằng năm thì tiền đặt trước tối thiểu là năm phần trăm và tối đa là hai mươi phần trăm giá khởi điểm nhân với thời hạn cho thuê. <p>2. Việc đấu giá trực tuyến được thực hiện thông qua Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài ra, người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, trả giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến; nộp tiền đặt trước theo quy định; xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản đấu giá trực tiếp theo Quy chế cuộc đấu giá. - Bên cạnh đó, kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p><u><i>Luật Đấu giá tài sản sửa đổi 2024 mới nhất</i></u></p>
<p>II. Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024 do Quốc hội ban hành ngày 29/11/2024.</p>

<p>2. Văn bản bị thay thế/ Sửa đổi bổ sung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi 2020 do Quốc hội ban hành ngày 13/11/2020. - Sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán 2019 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 - Sửa đổi, bổ sung Luật quản lý thuế 2019 do Quốc hội ban hành ngày 19/06/2019 - Sửa đổi, bổ sung Luật quản lý, sử dụng tài sản công 2017 do Quốc hội ban hành ngày 21/06/2017 - Sửa đổi, bổ sung Luật kế toán 2015 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2015 - Sửa đổi, bổ sung Luật ngân sách nhà nước 2015 do Quốc hội ban hành 25/06/2015 - Sửa đổi, bổ sung Luật thuế thu nhập cá nhân sửa đổi 2012 do Quốc hội ban hành ngày 22/11/2012 - Sửa đổi, bổ sung Luật dự trữ quốc gia 2012 do Quốc hội ban hành ngày 20/11/2012 - Sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 do Quốc hội ban hành ngày 20/06/2012 - Sửa đổi, bổ sung Luật kiểm toán độc lập 2011 do Quốc hội ban hành ngày 29/03/2011 - Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 do Quốc hội ban hành ngày 21/11/2007
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>01/01/2025</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đối tượng phải thanh toán tiền dịch vụ sử dụng phà là: người đi bộ, hành khách đi xe và người điều khiển phương tiện giao thông thô sơ đường bộ, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng. 2. 12 đối tượng miễn thu tiền dịch vụ sử dụng phà bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Xe cứu thương và xe đang chở người bị tai nạn đến nơi cấp cứu. - Xe chữa cháy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và xe chữa cháy của lực lượng khác được huy động đi làm nhiệm vụ chữa cháy có tín hiệu ưu tiên theo quy định của pháp luật. - Xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp gồm: máy cày, máy bừa, máy xới, máy làm cỏ, máy tuốt lúa. - Xe hộ đê; xe đang làm nhiệm vụ khẩn cấp phòng, chống lụt bão theo điều động của cấp có thẩm quyền.

	- Xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng bao gồm các xe chuyên dùng mang biển số: nền màu đỏ, chữ và số màu trắng dập chìm có gắn các thiết bị chuyên dụng cho quốc phòng (bao gồm: xe xi téc, xe cần cẩu, xe chở lực lượng vũ trang hành quân được hiểu là xe ô tô chở người có từ 12 chỗ ngồi trở lên, xe vận tải có mui che và được lắp đặt ghế ngồi trong thùng xe, xe kiểm soát, xe kiểm tra quân sự, xe chuyên dùng chở phạm nhân, xe cứu hộ, cứu nạn, xe thông tin vệ tinh, các xe ô tô đặc chủng khác phục vụ quốc phòng), xe đang đi làm nhiệm vụ khẩn cấp sử dụng một trong các tín hiệu ưu tiên theo quy định của pháp luật trong trường hợp làm nhiệm vụ khẩn cấp...
5. Chi tiết văn bản	<u>Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dư trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2024</u>
LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN	
I. Nghị quyết 161/2024/QH15	
1. Tên văn bản	Nghị quyết 161/2024/QH15 tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội do Quốc hội ban hành
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	07/01/2025
4. Nội dung chính cần lưu ý	1. Giao Chính phủ thực hiện ngay các nhiệm vụ và giải pháp sau đây: Có phương án giải quyết phù hợp, xử lý dứt điểm các dự án bất động sản gặp khó khăn, vướng mắc pháp lý, đình trệ do quá trình triển khai thực hiện kéo dài và pháp luật qua các thời kỳ có sự thay đổi trên cơ sở xem xét toàn diện các yếu tố thực tiễn khách quan, hoàn cảnh lịch sử cụ thể, đánh giá đầy đủ lợi ích, chi phí và tính khả thi của phương án giải quyết để bảo đảm quyền lợi chính đáng của Nhà nước, người dân, doanh nghiệp, vì lợi ích chung, tổng thể, giải phóng nguồn lực cho thị trường bất động sản, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; không “hình sự hóa” các quan hệ kinh tế - dân sự; làm rõ nội hàm “không hợp thức hóa các vi phạm”; Rà soát các công trình, dự án nhà

	<p>ở phục vụ tái định cư, bảo đảm đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đáp ứng điều kiện sống của người dân tại khu tái định cư, có giải pháp phù hợp để sớm khắc phục tình trạng chậm đưa vào sử dụng, tránh lãng phí;...</p> <p>2. Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ sau đây: Có biện pháp điều tiết để đa dạng hóa sản phẩm cho thị trường bất động sản, hài hòa giữa cung và cầu, tăng nguồn cung bất động sản phù hợp với thu nhập của đại bộ phận người dân, đáp ứng nhu cầu về nhà ở, bảo đảm an sinh xã hội; Tập trung phát triển nhà ở xã hội cho thuê tại khu vực đô thị bằng nguồn vốn đầu tư công. Có chính sách ưu đãi, khuyến khích đủ mạnh để thu hút nguồn lực xã hội trong và ngoài nước đầu tư xây dựng nhà ở xã hội và cải tạo, xây dựng lại các chung cư cũ, công trình hết niên hạn sử dụng, chỉnh trang đô thị;...</p>
<p>5. Chi tiết nội dung văn bản</p>	<p><u><i>Nghị quyết 161/2024/QH15 nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về quản lý thị trường bất động sản, phát triển nhà ở xã hội</i></u></p>
<p>II. Thông tư 25/2024/TT-BTNMT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 25/2024/TT-BTNMT do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành 26/11/2024 quy định về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Thông tư 05/2017/TT-BTNMT do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 25/04/2017 quy định về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>10/01/2025</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>1. 07 loại thửa đất trên cơ sở hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận như sau: Loại A: là thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận chưa có tài sản gắn liền với đất; Loại B: là thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận có tài sản gắn liền với đất; Loại C: là thửa đất được cấp chung một Giấy chứng nhận; Loại D: căn hộ, văn phòng, cơ sở dịch vụ - thương mại trong nhà chung cư, nhà hỗn hợp, công trình xây dựng, công trình ngầm, hạng mục của công trình xây dựng đã được cấp Giấy chứng nhận; Loại E: thửa đất đã đăng ký đất đai nhưng chưa hoặc không được cấp Giấy chứng nhận; Loại G: thửa đất đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận nhưng không thu thập được tài</p>

	<p>liệu theo yêu cầu để xây dựng cơ sở dữ liệu; Loại H: thửa đất chưa đăng ký đất đai.</p> <p>2. Các giấy tờ cần quét (scan) nhằm xác thực thông tin của thửa đất để xây dựng dữ liệu đất đai phi cấu trúc về địa chính, bao gồm: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận (lần đầu); Biên bản của Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu (nếu có); Tờ trình về việc đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có); Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai; Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có); Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai; Giấy chứng nhận hoặc bản lưu Giấy chứng nhận; trang bổ sung (nếu có); Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất của Nhà nước.</p>
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 25/2024/TT-BTNMT quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai</u>

LĨNH VỰC LAO ĐỘNG

I. Nghị định 143/2024/NĐ-CP

1. Tên văn bản	Nghị định 143/2024/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 01/11/2024 quy định về bảo hiểm xã hội tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Người lao động đang tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện được hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện khi có đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bị suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên do tai nạn lao động xảy ra trong thời gian tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện; - Không thuộc các trường hợp: <ul style="list-style-type: none"> ● Mâu thuẫn của chính nạn nhân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến công việc, nhiệm vụ lao động; ● Người lao động cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân;

	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng chất ma túy, chất gây nghiện trái quy định của pháp luật. <p>2. Người lao động bị tai nạn lao động chủ động đi giám định hoặc giám định lại mức suy giảm khả năng lao động khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> Sau khi bị thương tật lần đầu đã được điều trị ổn định; Sau khi thương tật tái phát đã được điều trị ổn định; Đối với trường hợp thương tật không có khả năng điều trị ổn định theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế thì người lao động được làm thủ tục giám định trước hoặc ngay trong quy trình điều trị.
5. Chi tiết văn bản	<u><i>Nghị định 143/2024/NĐ-CP bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động</i></u>
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN- MÔI TRƯỜNG	
I. Thông tư 82/2024/TT-BCA	
1. Tên văn bản	Thông tư 82/2024/TT-BCA do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành ngày 15/11/2024 quy định về chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, cải tạo và kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư 72/2019/TT-BCA do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành ngày 12/02/2019 quy định việc tổ chức kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe ô tô, xe máy chuyên dùng trong Công an nhân dân.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Việc cấp chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe nhập khẩu, phụ tùng nhập khẩu được thực hiện theo trình tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đơn vị nhập khẩu lập hồ sơ đề nghị cấp chứng nhận chất lượng xe nhập khẩu, phụ tùng nhập khẩu theo quy định tại Điều 7 Thông tư 82/2024/TT-BCA, gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Cục Cảnh sát giao thông; Cục Cảnh sát giao thông tổ chức kiểm tra, đánh giá sự phù hợp của hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn đơn vị nhập khẩu xe bổ sung, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định;

	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Cảnh sát giao thông tổ chức kiểm tra xe nhập khẩu theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư 82/2024/TT-BCA, kiểm tra hồ sơ phụ tùng nhập khẩu theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư 82/2024/TT-BCA; nếu đảm bảo yêu cầu thì cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phụ tùng xe cơ giới nhập khẩu. Trường hợp xe nhập khẩu, phụ tùng nhập khẩu không đảm bảo yêu cầu thì đề nghị đơn vị nhập khẩu tiến hành khắc phục trước khi Cục Cảnh sát giao thông tổ chức kiểm tra lại; - Giấy chứng nhận chất lượng xe nhập khẩu có giá trị 12 tháng kể từ ngày cấp, được lập thành 03 bản có nội dung, giá trị như nhau, trong đó: 01 bản để làm thủ tục đăng ký, 01 bản để làm thủ tục kiểm định, 01 bản lưu tại Cục Cảnh sát giao thông. Riêng Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu được lập thành 02 bản có nội dung, giá trị như nhau, trong đó: 01 bản dùng để đăng ký, 01 bản lưu tại Cục Cảnh sát giao thông. <p>2. Chứng nhận chất lượng xe nhập khẩu, phụ tùng nhập khẩu bị hỏng, hết hạn, sai thông tin thì được cấp đổi theo trình tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị quản lý xe nhập khẩu, phụ tùng nhập khẩu lập hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư 82/2024/TT-BCA, gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Cục Cảnh sát giao thông; - Cục Cảnh sát giao thông kiểm tra, đánh giá sự phù hợp của hồ sơ đề nghị cấp đổi chứng nhận chất lượng theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư 82/2024/TT-BCA; nếu đảm bảo yêu cầu thì cấp đổi theo quy định.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p><i>Thông tư 82/2024/TT-BCA chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp mới nhất</i></p>
<p>II. Thông tư 18/2024/TT-BCT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 18/2024/TT-BCT do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành ngày 08/10/2024 quy định về danh mục phé liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Không.</p>

3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p><i>Danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mã hàng 2520: Thạch cao; Thạch cao khan; Thạch cao plaster, đã hoặc chưa nhuộm màu, có hoặc không thêm một lượng nhỏ chất xúc tác hoặc chất ức chế; - Mã hàng 2618: Xi hạt (xi cát) từ công nghiệp luyện sắt hoặc thép; - Mã hàng 2619: Xi, xỉ luyện kim (trừ xỉ hạt), vụn xỉ và các phế thải khác từ công nghiệp luyện sắt hoặc thép; - Mã hàng 2620: Xi, tro và cặn (trừ loại thu được từ quá trình sản xuất sắt hoặc thép), có chứa kim loại, arsen hoặc các hợp chất của chúng; - Mã hàng 3818: Các nguyên tố hóa học đã được kích tạt dùng trong điện tử ở dạng đĩa, tấm mỏng hoặc các dạng tương tự; các hợp chất hóa học đã được kích tạt dùng trong điện tử; - Mã hàng 3919: Tấm, phiến, màng, lá, băng, dải và các hình dạng phẳng khác tự dính, bằng plastic, có hoặc không ở dạng cuộn; - Mã hàng 3920: Tấm, phiến, màng, lá, băng và dải khác bằng plastic, không xốp và chưa được gia cố, chưa gắn lớp mặt, chưa được hỗ trợ hoặc chưa được kết hợp tương tự với các vật liệu khác; - Mã hàng 3921: Tấm, phiến, màng, lá và dải khác, bằng plastic; - Mã hàng 3923: Các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng plastic; nút, nắp, mũ van và các loại nút đậy khác, bằng plastic; - Mã hàng 4707: Giấy loại hoặc bì loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa);....
5. Chi tiết văn bản	<u><i>Thông tư 18/2024/TT-BCT danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu</i></u>
III. Nghị định 153/2024/NĐ-CP	
1. Tên văn bản	Nghị định 153/2024/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 21/11/2024 quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không.
3. Thời điểm có hiệu lực	05/01/2025

<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>1. Cơ sở xả khí thải bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở sản xuất gang, thép, luyện kim (trừ cán, kéo, đúc từ phôi nguyên liệu); - Cơ sở sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón vô cơ và hợp chất nitơ (trừ phối trộn, sàng chiết, đóng gói), thuốc bảo vệ thực vật hóa học (trừ phối trộn, sàng chiết); - Cơ sở lọc, hóa dầu; - Cơ sở tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại; sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất; - Cơ sở sản xuất than cốc, sản xuất khí than; - Nhà máy nhiệt điện; - Cơ sở sản xuất xi măng; - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khác có phát sinh bụi, khí thải công nghiệp. <p>2. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ sở xả khí thải không thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải: Mức thu phí cố định (f) là 03 triệu đồng/năm. Trường hợp người nộp phí nộp theo quý thì mức thu phí tính cho 01 quý là f/4. - Đối với cơ sở xả khí thải thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải <ul style="list-style-type: none"> ● Mức thu phí cố định (f) là 03 triệu đồng/năm. ● Mức thu phí biến đổi của các chất gây ô nhiễm môi trường có trong khí thải như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Bụi: 800 đồng/tấn; + NOx (gồm NO2 và NO): 800 đồng/tấn; + SOx: 700 đồng/tấn; + CO: 500 đồng/tấn...
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p><u><i>Nghị định 153/2024/NĐ-CP quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải mới nhất</i></u></p>
<p>IV. Thông tư 40/2024/TT-BGTVT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 40/2024/TT-BGTVT do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 15/11/2024 quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ</p>

2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Thông tư 25/2024/TT-BGTVT sửa đổi Thông tư 50/2015/TT-BGTVT do Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải ban hành ngày 28/06/2024 hướng dẫn thực hiện Nghị định 11/2010/NĐ-CP quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư 03/2019/TT-BGTVT quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ. - Sửa đổi, bổ sung Thông tư 36/2020/TT-BGTVT do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 24/12/2020 sửa đổi Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thành phần hồ sơ hoàn thành khắc phục thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình của cơ quan lập hồ sơ; - Thuyết minh phương án khắc phục hậu quả thiên tai; - Văn bản chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; - Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về thiệt hại do thiên tai gây ra; - Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện kèm theo bản kê chi tiết; - Bản vẽ hoàn công; - Dự toán kinh phí cho các nhiệm vụ khắc phục thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết; - Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường; - Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu công trình tạm; - Nhật ký thi công xây dựng công trình và một số hình ảnh ghi nhận quá trình thi công xây dựng công trình, bảng chấm công trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông. 2. Chế độ đối với người làm nhiệm vụ trực, người được huy động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai (tại trụ sở và tại hiện trường) được hưởng chế độ trực, trợ cấp, làm thêm giờ theo quy định của pháp luật.
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 40/2024/TT-BGTVT quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ mới nhất</u>
V. Thông tư 21/2024/TT- BTNMT	

1. Tên văn bản	Thông tư 21/2024/TT-BNNPTNT do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường ban hành ngày 21/11/2024 quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không.
3. Thời điểm có hiệu lực	06/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Nội dung về điều tra tài nguyên khoáng sản đất hiếm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập các tài liệu địa chất, địa hóa, địa vật lý, vô phong hóa, viễn thám và các tài liệu liên quan khác; - Tổng hợp, xử lý, phân tích các tài liệu thu thập được và khảo sát bổ sung (nếu có); luận chứng, xác định đối tượng, phạm vi và tổ hợp phương pháp điều tra. Thành lập các sơ đồ, bản đồ, mặt cắt địa chất, khoáng sản; - Lộ trình điều tra địa chất và khoáng sản kết hợp đo gamma, phổ gamma tại các khu vực có tiền đề và dấu hiệu đất hiếm;... <p>2. Nội dung về thăm dò khoáng sản đất hiếm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân chia nhóm mỏ thăm dò; xác định mạng lưới công trình và tổ hợp phương pháp thăm dò; - Thi công các công tác thăm dò; - Xác định đặc điểm địa chất thủy văn - địa chất công trình, địa chất môi trường để xác định điều kiện kỹ thuật khai thác mỏ khoáng sản đất hiếm; - Tính trữ lượng, tài nguyên khoáng sản đất hiếm. <p>3. Ứng dụng công nghệ viễn thám trong điều tra, đánh giá tài nguyên khoáng sản đất hiếm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng ảnh vệ tinh siêu phổ để phân tích, luận giải, xác định khu vực có triển vọng khoáng sản đất hiếm; - Trong trường hợp không có nguồn ảnh siêu phổ, phương pháp viễn thám được sử dụng nhằm khoanh định các đối tượng địa chất có tính đồng nhất về thành phần thạch học, mức độ xuất lộ đá gốc, thảm phủ thực vật, mức độ phân cắt địa hình, mật độ giao thông... để phục vụ công tác điều tra khoáng sản đất hiếm.
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 21/2024/TT-BTNMT quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm mới nhất</u>

LĨNH VỰC THỂ THAO – Y TẾ

I. Thông tư 32/2024/TT-BYT

1. Tên văn bản	Thông tư 32/2024/TT-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 15/11/2024 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư 07/2021/TT-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 27/05/2021 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<ol style="list-style-type: none"> 1. Trung tâm Y tế huyện có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, sức khỏe sinh sản, an toàn thực phẩm, dân số, các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật; trực tiếp quản lý các trạm y tế xã, phường, thị trấn (gọi chung là trạm y tế xã) và các tổ chức khác thuộc Trung tâm Y tế huyện (nếu có) trên địa bàn. 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng: <ul style="list-style-type: none"> ● Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS: giám sát, sàng lọc phát hiện sớm, tiêm chủng phòng bệnh, điều trị dự phòng, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và khắc phục hậu quả của dịch bệnh; phòng, chống yếu tố nguy cơ làm phát sinh, lây lan dịch, bệnh; ● Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm: kiểm soát và phòng, chống các yếu tố nguy cơ, giám sát, sàng lọc phát hiện, quản lý các đối tượng nguy cơ và người mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng và triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm... - Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng: <ul style="list-style-type: none"> ● Thực hiện sơ cứu, cấp cứu;

	<ul style="list-style-type: none"> ● Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng theo giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; ● Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật, phẫu thuật và thực hiện chuyển người bệnh tới các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật... <p>- Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; chăm sóc sức khỏe sinh sản nam giới và người cao tuổi; ● Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên ngành phụ sản và biện pháp tránh thai theo quy định... <p>3. Trung tâm Y tế huyện gồm 05 Phòng chức năng, 20 Khoa chuyên môn. Các tổ chức thuộc Trung tâm Y tế huyện gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế xã, phường, thị trấn; - Các tổ chức khác thuộc Trung tâm Y tế huyện (nếu có): chức năng, nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền quy định trên cơ sở nhu cầu, điều kiện thực tế tại địa phương và theo quy định của pháp luật.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p><u>Thông tư 32/2024/TT-BYT hướng dẫn quyền hạn, cơ cấu Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc Trung ương mới nhất</u></p>
<p>II. Thông tư 39/2024/TT-BYT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 39/2024/TT-BYT sửa đổi Thông tư 35/2016/TT-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 17/11/2024 về Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung Thông tư 21/2024/TT-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 17/10/2024 quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. - Sửa đổi, bổ sung Thông tư 50/2017/TT-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 29/12/2017 về sửa đổi quy định liên quan đến thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh - Sửa đổi, bổ sung Thông tư 35/2016/TT-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 28/09/2016 về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán

	đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng do người tham gia bảo hiểm y tế
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Bổ sung nội dung quy định Hướng dẫn thanh toán bảo hiểm y tế như sau: “Một lượt khám bệnh, chữa bệnh được xác định là một lần khám ngoại trú hoặc một đợt điều trị (điều trị ngoại trú hoặc điều trị ban ngày hoặc điều trị nội trú). Số ngày của một lượt khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề quyết định dựa trên tình trạng bệnh của người bệnh.”</p> <p>2. Bổ sung nội dung quy định về chi phí chưa tính trong giá ngày giường điều trị, được thanh toán theo thực tế sử dụng cho người bệnh, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuốc, máu toàn phần, chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn, dịch truyền; - Các loại bơm tiêm, kim tiêm, kim lấy thuốc dùng trong tiêm, truyền; bơm cho ăn; dây truyền dịch, kim chọc buồng tiêm truyền (trừ kim chọc buồng tiêm truyền đã đi kèm buồng tiêm truyền đã được mua sắm theo quy định trong cùng một bộ) dây truyền máu, nút chặn đầu kim luân, ống nối,... - Túi hậu môn nhân tạo, túi đựng dịch thải tiết, túi đựng nước tiểu, minicap (chỉ áp dụng đối với trường hợp phải thay sau khi thực hiện phẫu thuật, thủ thuật, không thanh toán đồng thời với chi phí đã được kết cấu trong chi phí phẫu thuật, thủ thuật); - Dung dịch xịt dùng ngoài điều trị chống loét do tỳ đè. Thanh toán cho người bệnh được chẩn đoán loét tỳ đè độ 1 và thanh toán tối đa không quá 3 lọ (20ml/lọ)/đợt điều trị. <p>3. Từ ngày 01/01/2025, hợp đồng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế phải thể hiện số giường bệnh của cơ sở khám, chữa bệnh để làm căn cứ xác định thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thông báo với cơ quan bảo hiểm xã hội nơi ký hợp đồng để điều chỉnh hợp đồng hoặc bổ sung phụ lục hợp đồng khi điều chỉnh quy mô giường bệnh.</p>
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 39/2024/TT-BYT sửa đổi Thông tư 35/2016/TT-BYT điều kiện thanh toán dịch vụ kỹ thuật y tế mới nhất</u>
III. Thông tư 36/2024/TT-BYT	

1. Tên văn bản	Thông tư 36/2024/TT-BTC do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 16/11/2024 quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư liên tịch 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 21/08/2015 quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng từ 01/01/2025 như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 36/2024/TT-BYT. - Tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng chia theo 3 nhóm, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> ● Nhóm 1: Áp dụng với trường hợp khám sức khỏe để cấp giấy phép lái xe hạng A1, B1 và người điều khiển xe máy chuyên dùng; ● Nhóm 2: Áp dụng với trường hợp khám sức khỏe để cấp giấy phép lái hạng A và B; ● Nhóm 3: Áp dụng với trường hợp khám sức khỏe để cấp giấy phép lái hạng C1, C, D1, D2, D, BE, CIE, CE, DIE, D2E và DE. 2. Người có giấy phép lái xe đã được cấp trước ngày 01/01/2025 nếu có nhu cầu đổi, cấp lại Giấy phép lái xe từ hạng A1 sang Giấy phép lái xe hạng A theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 89 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024: Áp dụng tiêu chuẩn sức khỏe Nhóm 1 để khám sức khỏe. 3. Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô gồm có: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo mẫu quy định tại điểm a khoản 4 Điều 34 Thông tư số 32/2023/TT-BYT. - Bổ sung nội dung hạng giấy phép lái xe vào mục 7 (nghề nghiệp).
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 36/2024/TT-BYT tiêu chuẩn sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng mới nhất</u>

LĨNH VỰC VĂN HÓA – XÃ HỘI

I. Nghị quyết 162/2024/QH15

1. Tên văn bản	Nghị quyết 162/2024/QH-15 do Chủ tịch Quốc hội ban hành ngày 27/11/2024 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	11/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Đến năm 2030, phấn đấu hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo 95% di tích quốc gia đặc biệt (khoảng 120 di tích) và 70% di tích quốc gia (khoảng 2.500 di tích); đồng thời:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người, hệ giá trị gia đình Việt Nam được triển khai thực hiện trên cả nước thông qua các bộ quy tắc ứng xử; - Phấn đấu 100% đơn vị hành chính cấp tỉnh có đủ 03 loại hình thiết chế văn hóa cấp tỉnh (Trung tâm Văn hóa hoặc Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Bảo tàng, Thư viện); 80% các đơn vị hành chính cấp huyện có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt chuẩn; bảo đảm vận hành hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở cấp xã, thôn; - Phấn đấu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP của cả nước; - Phấn đấu 100% đơn vị hoạt động văn hóa, nghệ thuật được tin học hóa, chuyển đổi số, ứng dụng các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4;... <p>2. Chương trình được thực hiện trên phạm vi cả nước và tại một số quốc gia có mối quan hệ, tương tác văn hoá lâu dài với Việt Nam, có đông đảo người Việt Nam sinh sống, lao động, học tập;</p> <p>3. Tổng nguồn vốn thực hiện giai đoạn 2025 - 2030 tối thiểu là 122.250 tỷ đồng, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vốn ngân sách trung ương: 77.000 tỷ đồng (chiếm 63%); - Vốn ngân sách địa phương: 30.250 tỷ đồng (chiếm 24,6%); - Nguồn vốn khác: dự kiến khoảng 15.000 tỷ đồng (chiếm 12,4%).
5. Chi tiết văn bản	<u>Nghị quyết 162/2024/QH15 chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 mới nhất</u>

II. Thông tư 13/2024/TT-BVHTTDL

1. Tên văn bản	Thông tư 13/2024/TT-BVHTTDL do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành ngày 25/11/2024 hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	15/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch hoạt động nghệ thuật biểu diễn dài hạn, hàng năm hoặc đột xuất trình cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; - Chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ phát triển hoạt động nghệ thuật biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các nhiệm vụ khác của địa phương; - Phối hợp tổ chức các cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn; - Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, các nguồn lực được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật; ... <p>2. Cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo bao gồm cấp trưởng và các cấp phó theo quy định của pháp luật. - Cấp trưởng là người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. - Cấp phó là người giúp cấp trưởng, chịu trách nhiệm trước cấp trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 13/2024/TT-BVHTTDL hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn mới nhất</u>

III. Thông tư 14/2024/TT-BVHTTDL

1. Tên văn bản	Thông tư 14/2024/TT-BVHTTDL do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành ngày 27/11/2024 quy định việc hạn chế sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm điện ảnh, sân khấu.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư 25/2018/TT-BVHTTDL do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành ngày 30/08/2018 quy định việc hạn chế hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm sân khấu, điện ảnh.
3. Thời điểm có hiệu lực	25/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Nguyên tắc hạn chế sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm điện ảnh, sân khấu: Không sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm điện ảnh, sân khấu, trừ trường hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá nhằm phê phán, lên án các hành vi bị nghiêm cấm - Việc sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm điện ảnh, sân khấu nhằm mục đích nghệ thuật. <p>2. Các trường hợp được sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong sân khấu nhằm mục đích nghệ thuật bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khắc họa hình tượng nhân vật lịch sử có thật; - Tái hiện một giai đoạn lịch sử nhất định; - Phê phán, lên án hành vi sử dụng thuốc lá. <p>Khi sử dụng thuốc lá nhằm mục đích nghệ thuật, diễn viên không thực hiện hành vi hút thuốc thật trên sân khấu.</p> <p>3. Các trường hợp được sử dụng hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong tác phẩm điện ảnh bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khắc họa hình tượng nhân vật lịch sử có thật; - Tái hiện một giai đoạn lịch sử nhất định; - Phê phán, lên án hành vi sử dụng thuốc lá. - Các trường hợp khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thẩm định, phân loại phim.
5. Chi tiết văn bản	<u><i>Thông tư 14/2024/TT-BVHTTDL hạn chế hình ảnh diễn viên sử dụng thuốc lá trong điện ảnh, sân khấu mới nhất</i></u>
IV. Thông tư 12/2024/TT- BVHTTDL	
1. Tên văn bản	Thông tư 12/2024/TT- BVHTTDL do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch ban hành ngày 20/11/2024 quy định về định mức kinh tế - kỹ

	thuật dịch vụ sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không.
3. Thời điểm có hiệu lực	05/01/2025
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Kết cấu của định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên định mức; - Mô tả nội dung công việc: là nội dung các công đoạn chính để thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. <p>2. Bảng định mức kinh tế - kỹ thuật, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định mức hao phí nhân công: chức danh và hạng, bậc lao động, đơn vị tính mức hao phí, trị số định mức hao phí; - Định mức hao phí máy móc, thiết bị sử dụng: tên loại máy móc hoặc thiết bị, đơn vị tính mức hao phí, trị số định mức hao phí; - Định mức hao phí vật liệu sử dụng: tên và quy cách vật liệu, đơn vị tính mức hao phí, trị số định mức hao phí; - Trị số định mức: là giá trị tính bằng số của thời gian thực hiện thực tế trên hao phí nhân công, máy móc, thiết bị sử dụng, vật liệu sử dụng trong quá trình cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; - Ghi chú: là nội dung hướng dẫn cách tính định mức trong điều kiện kỹ thuật khác nhau (nếu có) hoặc để hoàn thành một khối lượng công việc khác với đơn vị tính tại Bảng định mức. <p>3. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sưu tầm tài liệu đặc biệt được triển khai theo một hoặc nhiều hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập trong cộng đồng; - Mua của tổ chức, cá nhân; - Tiếp nhận của tổ chức, cá nhân tặng, cho hoặc chuyển giao; - Trao đổi giữa các thư viện, giữa thư viện với cơ quan, tổ chức, cá nhân; - Các phương thức sưu tầm khác.
5. Chi tiết văn bản	<u>Thông tư 12/2024/TT-BVHTTDL định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sưu tầm, bảo quản, phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm mới nhất</u>

Lưu ý: Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 73 001 048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn.